

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỐT NỐT  
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2020/HS-ST  
Ngày: 28/12/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Ngọc Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Gốc

2. Bà Thái Ánh Trinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Ngọc Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 N 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2020/HSST ngày 12 tháng 11 N 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 N 2020 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

**Huỳnh Ánh N** – Sinh N: 1972;

Nơi cư trú: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Bán vé số kiến thiết; Con ông Huỳnh Văn N1 – sinh N: 1931 (sống) và bà Trần Thị T – sinh N: 1936 (chết); Chồng: Nguyễn Đình Sơn – sinh N: 1978; Con: Có 02 người (Lớn nhất sinh N 1997, nhỏ nhất sinh N 2002); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt từ ngày 24/8/2020 cho đến nay.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- 1/. Ông **Huỳnh Văn N1** – sinh N: 1931 (*Vắng mặt*)
- 2/. Ông **Võ Văn X** – sinh N: 1959 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)
- 3/. Bà **Lê Thị B** – sinh N: 1965 (*Vắng mặt*)
- 4/. Bà **Nguyễn Thị N** – sinh N: 1966 (*Vắng mặt*)
- 5/. Ông **Nguyễn Văn D** – sinh N: 1965 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)
- 6/. Bà **Nguyễn Thị Bé B1** – sinh N: 1991 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)
- 7/. Bà **Nguyễn Thị Hồng V** – sinh N: 1976 (*Vắng mặt*)

Tất cả cùng địa chỉ: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, Công an phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, phát hiện bắt quả tang Huỳnh Ánh N đang có hành vi ghi bán số đề cho cha ruột là ông Huỳnh Văn N1 tại nhà thuộc khu vực Tân Phước 1, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt. Tang vật thu giữ và bị cáo xác định gồm: 06 tờ giấy tập học sinh có ghi các con số đề; 01 cây viết bi hiệu Thiên Long dùng ghi bán số đề; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300 gắn sim 0772.156.307 đã sử dụng bán số đề; tiền Việt Nam là 437.000 đồng là tiền bán số đề ngày 30/7/2020 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 sử dụng sinh hoạt cá nhân.

Huỳnh Ánh N đã thực hiện hành vi ghi bán số đề tại nhà cho nhiều người, thời gian được khoảng 03 ngày. Hình thức là bán số lô A (số đầu), lô B (số đuôi) và B1o lô theo kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Nam và Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là mua 1.000 đồng trúng được 80.000đồng. N ghi bán số đề trực tiếp cho nhiều người và bán qua điện thoại di động hiệu Nokia 6300 có gắn sim số thuê B1o là 0772.156.307 rồi tổng hợp lại ăn thua trực tiếp với người mua số, cụ thể như sau:

- Ngày **12/7/2020**, N đã bán số đề đài Miền Bắc cho nhiều người với số tiền là 2.388.000 đồng, trúng thưởng là 2.880.000 đồng. Tổng số tiền trên phơi đề và trúng thưởng là 5.268.000 đồng.

- Ngày **29/7/2020**, N đã bán số đề đài Cần Thơ và đài Miền Bắc cho nhiều người trong đó có Nguyễn Thị Bé B1 và Lê Thị B với số tiền là 3.626.000 đồng, trúng thưởng là 5.120.000 đồng. Trong đó đài Cần Thơ tổng số tiền bán và trúng thưởng là 300.000đồng và đài Miền Bắc tổng số tiền bán và trúng thưởng là

8.446.000đồng.

+ Đối với Lê Thị B đã mua B10 lô đài Cần Thơ các con số 45, 21, 11, 54 mỗi con 1.000đồng, tổng cộng 60.000 đồng và trúng thưởng được 240.000đồng. Tổng số tiền mua số và trúng thưởng đài Cần Thơ là 300.000đồng, đã nhận tiền trúng thưởng.

Lê Thị B đã mua B10 lô đài Miền Bắc các con số 21, 54, 45 mỗi con 1.000đồng, tổng cộng là 69.000 đồng, trúng thưởng được 80.000 đồng. Tổng số tiền mua số và trúng thưởng đài Miền Bắc là 149.000đồng, đã nhận tiền trúng thưởng.

+ Đối với Nguyễn Thị Bé B1 mua B10 lô đài Miền Bắc con số 54 là 6.000 đồng, các con số 10, 11 mỗi con 1.000 đồng, số tiền mua số là 184.000 đồng, trúng thưởng 480.000 đồng. Tổng số tiền mua số và trúng thưởng đài Miền Bắc là 664.000 đồng, đã nhận tiền trúng thưởng.

- **Ngày 30/7/2020**, N đã trực tiếp bán số đề đài An Giang cho nhiều người, trong đó có Nguyễn Thị Bé B1, Nguyễn Thị Hồng V, Lê Thị B, Võ Văn X, Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị N và Huỳnh Văn N1, với tổng số tiền bán số là 1.414.000 đồng.

Quá trình điều tra Huỳnh Ánh N đã tự N1 giao nộp thêm số tiền bán số ngày 30/7/2020 là 977.000 đồng; Võ Văn X tự N1 giao nộp số tiền mua số chưa trả cho N vào các ngày 29/7 và 30/7 là 48.000 đồng và Lê Thị B tự N1 giao nộp số tiền trúng thưởng ngày 29/7/2020 là 320.000 đồng.

Đối với hành vi mua số đề của Nguyễn Thị Bé B1, Nguyễn Thị Hồng V, Lê Thị B, Võ Văn X, Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị N và Huỳnh Văn N1, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thốt Nốt, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Huỳnh Ánh N về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa,*

Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt có phân tích mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cơ bản vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, tuy nhiên tại phiên tòa sau khi kết thúc phần tranh luận, viện kiểm sát xác định lại số tiền đánh

bạc ngày 29/7/2020 của bị cáo N (chỉ truy tố đối với bán số đài Miền Bắc) là 8.446.000đồng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Huỳnh Ánh N phạm tội: “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo N mức án từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu lưu theo hồ sơ 06 phơi đề;
- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng cùng sim số 0772.156.307 và số tiền 1.782.000đồng liên quan đến việc đánh bạc;
- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây viết bi Thiên Long;
- Đối với 01 điện thoại di động Oppo A5 không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo N.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải, cam kết không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo N thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố và khai nhận đã có hành vi bán số đề cho nhiều người bằng hình thức bán trực tiếp và bán qua điện thoại di động rồi giữ lại để ăn thua trực tiếp với người mua số. Hình thức là bán số lô A (số đầu), lô B (số đuôi) và B10 lô theo kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Nam và Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là mua 1.000 đồng trúng được 80.000đồng. Với số tiền bán số và trúng thưởng ngày

12/7/2020 là 5.268.000đồng và ngày 29/7/2020 là 8.446.000đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội danh “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối chiếu lời khai của bị cáo với lời khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, tang vật thu giữ được, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ là phù hợp.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nhằm thu lợi bất chính và xâm phạm trật tự an toàn công cộng.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo N thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi chồng bị bệnh tim và con đang đi học nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần (vào ngày 12/7/2020 tổng số tiền đánh bạc là 5.268.000đồng và ngày 29/7/2020 tổng số tiền đánh bạc 8.446.000đồng) nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, đến nếp sống văn minh của xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; các lực lượng chức năng, các cấp chính quyền, các cơ quan, tổ chức xã hội tại địa phương đang nỗ lực sử dụng nhiều biện pháp tuyên truyền phòng ngừa và đấu tranh ngăn chặn việc đánh bạc. Hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét các tình

tiết giảm nhẹ, tính chất mức độ phạm tội, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nghĩ nên quyết định hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về xử lý tang vật, vật chứng: Tịch thu lưu theo hồ sơ đối với các phôi đề; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 2.262.000đồng (trong đó: tiền tang vật thu giữ của bị cáo N 437.000đồng, quá trình điều tra bị cáo N tự N1 nộp lại số tiền bán số ngày 30/7/2020 là 977.000đồng, Võ Văn X tự N1 nộp số tiền mua số chưa trả cho N ngày 29/7 và 30/7/2020 là 48.000đồng, Lê Thị B tự N1 nộp tiền trúng thưởng ngày 29/7/2020 là 320.000đồng và buộc người liên quan bà Nguyễn Thị Bé phải nộp lại số tiền trúng số đề ngày 29/7/2020 là 480.000đồng) do liên quan đến việc đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy sim số 0772.156.307 và 01 cây viết bi Thiên Long liên quan đến việc phạm tội; Đối với 01 điện thoại di động Oppo A5 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy B1n thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên xử:** Bị cáo Huỳnh Ánh N phạm tội “*Đánh bạc*”

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Ánh N 30.000.000đồng (*B1 mươi triệu đồng*).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu lưu theo hồ sơ 06 (sáu) phôi đề;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng đã qua sử dụng và số tiền dùng để đánh bạc là 2.262.000đ (*Hai triệu, hai trăm sáu mươi hai ngàn đồng*) (trong đó: của Huỳnh Ánh N là 1.414.000đồng (*Một triệu, bốn trăm mười bốn ngàn đồng*) gồm tiền tang vật 437.000đồng và tiền bị cáo nộp lại trong quá trình điều tra 977.000đồng; Võ Văn X là 48.000đồng (*Bốn mươi tám ngàn đồng*); Lê Thị B là 320.000đồng (*B1 trăm hai mươi ngàn đồng*) và buộc

người liên quan bà Nguyễn Thị Bé B1 phải nộp lại số tiền trúng số là 480.000đồng (Bốn trăm tám mươi ngàn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0772.156.307 và 01 cây viết bi Thiên Long;

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Ánh N 01 điện thoại di động Oppo A5.

*(Vật chứng tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt với Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự N 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B1n thường vụ Quốc Hội .

Bị cáo Huỳnh Ánh N phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự N1 thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Hoàng Ngọc Hạnh**